TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 16-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tư

Bà Trần Thị Thu Quỳnh

- Thư ký phiên toà*:* Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:103/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Quang D, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1981 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường L, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Quang Bộ và bà Vũ Thị M; có vợ là Nguyễn Lê M và hai con; (nhân thân: Tại Bản án số 70/2011 ngày 09/8/2011, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản" (đã được xóa án tích); tiền án: Tại Bản án số 78 ngày 03/9/2015, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và "Hủy hoại tài sản"; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/3/2020; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970, nơi cư trú: Đường N, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/12/2019, Trịnh Quang D đi bộ một mình và kéo theo xe cải tiến từ nhà tại đường L, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng đến khu vực bãi đất trống cạnh Công ty cuối đường L, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng với mục đích trộm cắp cây cảnh bên trong Công ty. Tại đây, D thấy có rất nhiều cây cảnh trồng trong chậu xi măng của anh Nguyễn Văn T. Quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, D đã dùng tay nhổ 08 cây ổi cảnh, 01 cây sanh cảnh và 01 cây hoa sở rồi mang số cây nêu trên đến cạnh tường rào nơi đã đặt xe cải tiến từ trước. D ném lần lượt từng cây đã trộm cắp được qua tường rào và trèo qua tường rào, cho toàn bộ số cây lấy được lên xe cải tiến, kéo về nhà của mình để cất giấu.

Ngày 27/12/2019, Công an phường Đằng Giang đã triệu tập Trịnh Quang D đến làm việc. Tại Cơ quan Công an, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng của vụ án:

Ngày 24/12/2019, Cơ quan Công an đã thu giữ 08 cây ổi là tài sản D trộm cắp tại nhà D. Ngày 13/02/2020, D đã giao nộp cho Cơ quan Công an 01 cây sanh cảnh là tài sản D đã trộm cắp của anh T. Cơ quan Công an đã ra quyết định xử lý vật chứng 07 ngày 16/3/2020 trả lại cho anh Nguyễn Văn T các tài sản trên; 01 cây hoa sở (chưa được thu hồi); xe cải tiến D sử dụng để trộm cắp tài sản là của bà Vũ Thị M (mẹ D). Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, D đã làm mất xe cải tiến, hiện Cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

Theo Kết luận định giá tài sản 04/KL-HĐ ngày 17/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, đến thời điểm bị xâm hại giá trị tài snar gồm 08 cây ổi cảnh, 01 cây sanh cảnh là 12.400.000 đồng. Đối với 01 cây hoa sở cảnh, Cơ quan điều tra đã yêu cầu bị hại cung cấp thông tin, tài liệu, hình ảnh phục vụ yêu cầu định giá tài sản, tuy nhiên bị hại không cung cấp được nên không có căn cứ định giá tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền là 5.350.000 đồng, cụ thể: bị hại đã chăm sốc, phục hồi cây trong 15 ngày, tiền công 100.000 đồng/ngày, tổng số tiền công chăm sóc, phục hồi cây là 1.500.000 đồng; giá trị của các cây bị thiệt hại giảm 30% so với thời điểm ban đầu chưa bị xâm hại, tương ứng với số tiền 3.720.000 đồng; mua phân đầu trâu, thuốc sâu và thuốc bảo vệ thực vật với giá 130.000 đồng. Trịnh Quang D chưa bồi thường thiệt hại.

Tại Bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 12/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trịnh Quang D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Sau khi Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử bị hại Nguyễn Văn T xin rút toàn bộ yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền là 5.350.000 đồng, cụ thể: bị hại đã chăm sốc, phục hồi cây trong 15 ngày, tiền công 100.000 đồng/ngày, tổng số tiền công chăm sóc, phục hồi cây là 1.500.000 đồng; giá trị của các cây bị thiệt hại giảm 30% so với thời điểm ban đầu chưa bị xâm hại, tương ứng với số tiền 3.720.000 đồng; mua phân đầu trâu, thuốc sâu và thuốc bảo vệ thực vật với giá 130.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Quang D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bị hại anh Nguyễn Văn T đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật và xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Quang D mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về việc bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường khoản nào khác nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Tài sản đã được trả lại bị hại nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trịnh Quang D lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn T tại khu vực bãi đất trống cạnh Công ty gồm: 08 cây ổi cảnh, 01 cây sanh cảnh. Theo kết luận định giá tài sản số 04 ngày 17/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, tài sản bị chiếm đoạt có trị giá 12.400.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trịnh Quang D đã

đủ yếu tố cầu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

[2] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Trịnh Quang D về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trị an xã hội. Vì vậy, cần thiết bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

- Về tình tiết tăng nặng:

[4] Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 78 ngày 03/9/2015, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và "Hủy hoại tài sản" chưa xóa án tích. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ:

[5] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả trả lại tài sản cho bị hại; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Qua xác minh bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án:

[8] Đã được trả lại cho bị hại nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[9] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[11] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tống đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333; khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt Trịnh Quang D 18 (mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 3 năm 2020.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Trịnh Quang D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Trịnh Quang D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Cơ quan THA Hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Phương